CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU DZA

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU DZA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DZA IMPORT-EXPORT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY CP ĐT XNK DZA

2. Mã số doanh nghiệp: 3702796211

3. Ngày thành lập: 01/08/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô MN, Đường Số 10, Khu Công Nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: *0902742069* Fax:

Email: *dianlogistics68@gmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường bộ.	*4933(Chính)*
2.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán).	*6619*
3.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản. Dịch vụ nhà đất.	*6820*
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán hàng tin học, quang học, băng đĩa (không mua bán băng đĩa tại trụ sở)	*4651*
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới thương mại.	*4610*
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ khai thuê hải quan	*8299*
7.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.	*4931*
8.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.	*7912*
9.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá (đá khối, đá ốp lát, đá tấm, đá mỹ nghệ).	*0810*
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán điện tử, viễn thông, quang học, băng đĩa (không mua bán băng đĩa tại trụ sở),	*4652*

11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	*4641*
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý vận tải đường biển. Đại lý vận tải và giao nhận hàng hóa.	*5229*
13.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà.	*6810*
14.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán đồ uống, nước giải khát, rượu bia (không kinh doanh dịch vụ ăn uống)	*4633*
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán nguyên vật liệu, vật tư, phụ liệu phục vụ sản xuất thuốc lá, hóa chất, ngành in, ngành công nghiệp, ngành nông, lâm, ngư nghiệp; Bán buôn phân bón (không hoạt động tại trụ sở)(không tồn trữ hóa chất)	*4669*
16.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng	*2395*
17.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không hoạt động khách sạn tại trụ sở).	*5510*
18.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: bảo dưỡng xe có động cơ và ôtô, xe máy, phụ tùng xe có động cơ, các loại máy móc thiết bị.	*4520*
19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (không hoạt động tại trụ sở).	*4620*
20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh và quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	*4722*
21.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống có cồn và không có cồn trong các cửa hàng chuyên doanh.	*4723*
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*
23.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	*4751*
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4752*
25.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4753*

26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*
27.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (có nội dung được phép lưu hành)	*4761*
28.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	*4763*
29.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (không kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khoẻ của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	*4764*
30.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da, hàng lông thú, găng tay, bít tất, cà vạt, dây đeo quần trong các cửa hàng chuyên doanh.	*4771*
31.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*
32.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học, kính đeo mắt, đồng hồ và đồ trang sức, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh.	*4773*
33.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ (Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh và quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	*4781*
34.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn màn; Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí (có nội dung được phép lưu hành); Bán lẻ trò chơi và đồ chơi (không kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khoẻ của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội); Đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; Bán lẻ đĩa ghi âm thanh, hình ảnh (có nội dung được phép lưu hành)	*4789*
35.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê đồ dệt, trang phục và giày dép; Đồ đạc, gốm sứ, đồ bếp; Đồ trang sức, bàn ghế, phông bạt, quần áo; Sách, tạp chí; Hoa và cây; Thiết bị điện và đồ gia dụng cho gia đình.	*7729*

36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị sử dụng sửa chữa nhà; thiết bị âm nhạc; máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp, máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng, máy móc và thiết bị văn phòng (tất cả thiết bị và máy móc cho thuê không kèm người điều khiển).	*7730*
37.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm; đóng gói đồ rắn; dán tem, nhãn và đóng dấu; bọc quà (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật).	*8292*
38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn chất diệt khuẩn, diệt côn trùng dùng trong gia đình (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh) (không tồn trữ hóa chất). Bán buôn đồ dùng cá nhân và gia đình, mỹ phẩm, chất xử lý mùi không khí, chất tẩy rửa, kim khí điện máy, dụng cụ thể thao (trừ súng đạn thể thao và vũ khí thô sơ), đồ chơi trẻ em (không kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khoẻ của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	*4649*
39.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chất diệt khuẩn, diệt côn trùng dùng trong gia đình (không sản xuất và tồn trữ hóa chất tại trụ sở và trừ hóa chất có tính độc hại mạnh).	*3290*
40.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải biển.	*5012*
41.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng xe có động cơ, các loại máy móc thiết bị.	*4530*
42.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng. Bán buôn gỗ nhập khẩu và gỗ rừng trồng, giấy, sản phẩm từ giấy.	*4663*
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng ăn uống (không hoạt động nhà hàng tại trụ sở).	*5610*
44.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	*4921*
45.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khu du lịch sinh thái (không hoạt động tại trụ sở)	*9329*
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. Bán buôn vật liệu điện.	*4659*
47.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn hàng thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở).	*4632*
48.	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	*5022*

49.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	*5221*
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	*5222*
52.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	*5224*
53.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh và quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	*4711*
54.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, mỹ phẩm, đồ trang sức, đồi chơi, đồ thể thao, lương thực thực phẩm trong siêu thị, trung tâm thương mại.	*4719*
55.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh và quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	*4721*
56.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	*2512*
57.	Thoát nước và xử lý nước thải	*3700*
58.	Phá dỡ	*4311*
59.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*
60.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	*4321*
61.	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
62.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	*4322*
63.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	*3315*
64.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	*7490*
65.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
66.	Đại lý du lịch (chỉ hoạt động lữ hành quốc tế sau khi có giấy phép của Tổng cục du lịch)	*7911*
67.	Vận tải hàng hóa đường sắt	*4912*
68.	Bán buôn tổng hợp	*4690*

69.	Sửa chữa thiết bị điện (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	*3314*
70.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp lý)	*7020*
71.	Tái chế phế liệu (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế phế liệu tại địa điểm trụ sở chính; trừ kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	*3830*
72.	Cung ứng lao động tạm thời (chỉ được hoạt động khi có giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm)	*7820*
73.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động; trừ xuất khẩu lao động)	*7830*
74.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	*8129*
75.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	*4511*
76.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	*4512*
77.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	*7110*
78.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn).	*4661*
79.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	*4631*
80.	Xây dựng nhà để ở	*4101*
81.	Xây dựng nhà không để ở	*4102*
82.	Xây dựng công trình đường sắt	*4211*
83.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, công trình giao thông.	*4212*
84.	Xây dựng công trình điện	*4221*
85.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	*4222*
86.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	*4223*
87.	Xây dựng công trình công ích khác	*4229*
88.	Xây dựng công trình thủy	*4291*
89.	Xây dựng công trình khai khoáng	*4292*
90.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	*4293*
91.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4299*

6. Vốn điều lệ: 90.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ TÁ MĂNG	Số 26, Ngách 191, Ngõ Văn Chương, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800.000	18.000.000.000	20,000	033057000446	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.800.000	18.000.000.000	20,000		
2	BÙI ĐỨC QUỐC	164/1 Nguyễn Thị Định, Phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.150.000	31.500.000.000	35,000	052075000048	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.150.000	31.500.000.000	35,000		

3	NGUYỄN ĐẮC QUÝ	73/54 Huỳnh Văn Bánh, Phường 17, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	5,000	079072002014	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	5,000		
4	ĐINH ĐỨC ANH	Ấp Chót Đồng, Xã An Lập, Huyện Dầu Tiếng, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.600.000	36.000.000.000	40,000	280995289	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.600.000	36.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: ĐINH ĐỨC ANH Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Tổng giám đốc*
Sinh ngày: *10/05/1991* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *280995289*
Ngày cấp: *26/11/2013* Nơi cấp: *Công an Tỉnh Bình Dương*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Ấp Chót Đồng, Xã An Lập, Huyện Dầu Tiếng, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Ấp Chót Đồng, Xã An Lập, Huyện Dầu Tiếng, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương